

Số: 381 /QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 18 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-VPCP ngày 21/01/2020 của Văn phòng Chính phủ ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, công nghệ thông tin và xây dựng Chính phủ điện tử của Văn phòng Chính phủ năm 2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- TT HĐND tỉnh;
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Cổng Thông tin ĐT tỉnh;
- Lưu: VT, ĐL, LH. 3 7



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Tài

**KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Nhằm bảo đảm việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, có trọng tâm; bảo đảm sự công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

b) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và sự minh bạch của bộ máy hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch nhằm giảm thiểu chi phí về thời gian và kinh phí của các doanh nghiệp trong việc tuân thủ thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu:

- Nội dung Kế hoạch bảo đảm đồng bộ các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; có chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm.

- Bảo đảm sự phân công, phối hợp rõ ràng, hợp lý trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Theo phụ lục chi tiết đính kèm)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính được bố trí trong dự toán kinh phí hoạt động năm 2020 của sở, ban, ngành và của UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo (hàng quý) Ủy ban nhân dân tỉnh tiến độ thực hiện Kế hoạch.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan chủ động thực hiện Kế hoạch này và có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tại đơn vị; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài chính phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Tài

**PHỤ LỤC NỘI DUNG KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
I. Kiểm soát quy định thủ tục hành chính (TTHC)					
1	Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.	Trong năm 2020	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh	Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính đều thực hiện đánh giá tác động theo quy định.
2	Tham gia ý kiến về nội dung quy định thủ tục hành chính tại đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.	Trong năm 2020	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành	Văn bản cho ý kiến về nội dung quy định thủ tục hành chính tại đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật
II. Kiểm soát việc thực hiện TTHC					
1	Công bố thủ tục hành chính/danh mục thủ tục hành chính; công bố				

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa				
1.1	Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh <i>thường xuyên rà soát cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của bộ, ngành trên Cổng dịch vụ công quốc gia</i> , xây dựng tờ trình, dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính/công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành theo quy định.	Thường xuyên trong năm 2020	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định công bố thủ tục hành chính/công bố danh mục thủ tục hành chính theo quy định tại Chương II Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 và Điều 3 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ. Riêng đối với các thủ tục hành chính ban hành trước khi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ có hiệu lực (Phụ lục 1), các cơ quan chuyên môn khẩn trương rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục trước ngày 15/3/2020.
1.2	Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi tiếp nhận và giải quyết cấp tỉnh, huyện, xã; gửi hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê	Thường xuyên trong năm 2020	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ; UBND cấp huyện	Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt làm cơ sở xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	duyet trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày công bố thủ tục hành chính theo quy định.				
1.3	Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt, Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử của tỉnh để áp dụng thống nhất tại địa phương.	Thường xuyên trong năm 2020	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực lập hồ sơ đề xuất cập nhật thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính gửi về Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh trong vòng 03 ngày kể từ ngày ban hành quyết định phê duyệt của UBND tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện cập nhật quy trình trên phần mềm một cửa điện tử của tỉnh bảo đảm thời hạn theo Quyết định số 1678/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh.
2	Công khai TTHC				
2.1	Nhập, đăng tải công khai vào Cơ sở dữ liệu quốc gia các dữ liệu thủ tục hành chính được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh; tích hợp các dữ liệu thủ tục hành chính theo Quyết định công	Thường xuyên trong năm 2020	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh	Thủ tục hành chính được công khai trên cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính Cổng dịch vụ công quốc gia theo quy định.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	bổ danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh đã được bộ, cơ quan ngang bộ đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia.				
2.2	Công khai TTHC tại trụ sở cơ quan trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	Thường xuyên trong năm 2020	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Cơ quan, tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm khai thác, sử dụng dữ liệu thủ tục hành chính được đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu TTHC Công dịch vụ công quốc gia phục vụ cho việc công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo phạm vi chức năng, thẩm quyền được giao. Trường hợp không truy xuất được dữ liệu thủ tục hành chính từ Cơ sở dữ liệu quốc gia, các đơn vị, địa phương sử dụng Quyết định công bố thủ tục hành chính của bộ, ngành Trung ương để công khai. Yêu cầu, cách thức công khai thực hiện theo Điều 14, Điều 15 và Phụ lục 4 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.
2.3	Công khai TTHC trên Cổng	Thường xuyên trong	Sở Thông tin và	Văn phòng	Sở Thông tin và Truyền thông kết nối, tích hợp dữ liệu thủ tục hành chính để

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	thông tin điện tử của tỉnh	năm 2020	Truyền thông	UBND tỉnh	công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ và Văn bản số 11365/VPCP-KSTT ngày 13/12/2019 của Văn phòng Chính phủ.
2.4	Công khai TTHC trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị	Thường xuyên trong năm 2020	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	TTHC được công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị gồm danh mục TTHC đang áp dụng theo Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh; nội dung chi tiết TTHC kèm theo được tích hợp từ cơ sở dữ liệu TTHC Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh. Trường hợp không truy xuất được dữ liệu thủ tục hành chính từ Cổng dịch vụ công quốc gia, các đơn vị, địa phương sử dụng Quyết định công bố thủ tục hành chính của bộ, ngành để công khai.
3	Hướng dẫn triển khai nghiệp vụ về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.	Trong năm 2020	Văn phòng UBND tỉnh		Có văn bản hướng dẫn về công tác kiểm soát thủ tục hành chính cho các đơn vị, địa phương. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ đầu mối về kiểm soát TTHC của các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh khi văn bản quy phạm pháp luật điều

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
					chính kiểm soát thủ tục hành chính có thay đổi. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổ chức triển khai, tập huấn cho các cán bộ, đơn vị trực thuộc.
4	Các cơ quan, tổ chức tiếp nhận, giải quyết TTHC có trách nhiệm: Trong quá trình thực hiện TTHC phát hiện những thủ tục hành chính đã có hiệu lực thi hành nhưng chưa được công bố, công khai hoặc được công bố, công khai nhưng chưa đầy đủ, chính xác nội dung quy định về TTHC tại các văn bản quy phạm pháp luật, hoặc đã hết hiệu lực thi hành, bị hủy bỏ, bãi bỏ nhưng vẫn được đăng tải công khai hoặc không đảm bảo sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp thì tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) và bộ, ngành Trung ương.	Thường xuyên trong năm 2020	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổng hợp của các đơn vị trực thuộc và báo cáo UBND tỉnh (thường xuyên và định kỳ tổng hợp vào báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính hàng quý). Trường hợp chưa phát hiện vẫn phải báo cáo theo quy định. Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Cục Kiểm soát thủ tục hành chính-Văn phòng Chính phủ theo quy định.
5	Tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật có quy	Thường xuyên trong năm 2020	Các sở, ban, ngành,		Việc giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương được thực hiện đúng quy định, hạn chế tối đa việc người

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	định thủ tục hành chính, nội dung thủ tục hành chính được niêm yết tại nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và thông tin công khai trên Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính Cổng dịch vụ công quốc gia (Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ)		UBND cấp huyện, UBND cấp xã		dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần. Các đơn vị, địa phương tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công tỉnh theo quy định; bảo đảm hoàn thành tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến theo chỉ tiêu được UBND tỉnh giao.
III. Kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính					
1	Kiểm tra, hỗ trợ nghiệp vụ cho các đơn vị về công tác kiểm soát TTHC tại các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh (Theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ).	Trong năm 2020, theo Kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Làm việc trực tiếp tại các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND cấp huyện (trừ huyện Trường Sa), cùng với một số xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Tất cả các xã, phường, thị trấn còn lại giao cho UBND cấp huyện trực tiếp kiểm tra. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Đoàn kiểm tra đề xuất các biện pháp hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân được kiểm tra kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn và thực hiện kiểm soát thủ tục hành

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
					chính theo đúng quy định.
2	Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC tại các sở, ban, ngành, địa phương và trình phương án giải quyết đối với những trường hợp còn tồn đọng, khó khăn trong giải quyết TTHC.	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	UBND cấp huyện lập Kế hoạch kiểm tra (gửi Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi) và báo cáo kết quả kiểm tra về UBND tỉnh chậm nhất trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt kiểm tra. Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp kết quả kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong báo cáo năm về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính gửi Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

IV. Rà soát, đánh giá TTHC

1	Rà soát, đơn giản hóa				
1.1	Các đơn vị tiến hành rà soát TTHC theo phụ lục 2 đính kèm.	Trong quý I, II năm 2020	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các đơn vị có liên quan	Báo cáo rà soát và đề xuất phương án đơn giản hoá TTHC báo cáo UBND tỉnh. Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, đánh giá chất lượng rà soát theo các nội dung: việc sử dụng biểu mẫu rà soát, đánh giá, bảng tính chi phí tuân thủ; chất lượng phương án đơn giản hóa; tỷ lệ cắt giảm số lượng thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
					của Văn phòng Chính phủ.
1.2	Gửi kết quả rà soát đơn giản hoá TTHC cho UBND tỉnh.	Trước 30/7/2020	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Các đơn vị gửi báo cáo về UBND tỉnh trước 30/7/2020.
1.3	Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá	10/9/2020	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi về bộ, cơ quan ngang bộ, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính.
1.4	Trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính phát hiện quy định TTHC có bất cập, vướng mắc: Tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung đối với TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh; hoặc dự thảo phương án đơn giản hóa báo cáo bộ, ngành theo quy định.	Thường xuyên trong năm 2020	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các đơn vị có liên quan	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổng hợp của các đơn vị trực thuộc và báo cáo UBND tỉnh. Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh gửi Văn phòng Chính phủ.
2	Rà soát, đề xuất thí điểm liên thông nhóm thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền trên địa	Thường xuyên trong	Các sở, ban, ngành;	Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định công bố nhóm thủ tục hành chính liên thông trên địa bàn tỉnh.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	bản tỉnh.	năm 2020	UBND cấp huyện		
3	Đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ các TTHC thiết yếu cho người dân, doanh nghiệp cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Trong quý I, II năm 2020	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Phối hợp với Văn phòng Chính phủ trong việc đề xuất đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ các TTHC thiết yếu cho người dân, doanh nghiệp cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; gửi Văn phòng Chính phủ đề xuất đơn giản hóa quy trình.
V	Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính				
1	Tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Thường xuyên trong năm 2020	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Đảm bảo các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được xử lý kịp thời và đúng thẩm quyền theo quy định. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo đảm an toàn cho các tài khoản Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của Cổng dịch vụ công quốc gia đã được cấp tại phụ lục 3; sử dụng tài khoản được cấp để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định. Tài liệu hướng dẫn sử dụng được đăng tải công khai tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
					huong-dan-bo-nganh-dia-phuong.html.
2	Công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Nội dung công khai thực hiện theo mẫu tại phụ lục 4.	Thường xuyên trong năm 2020	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	100% cơ quan, đơn vị tiếp nhận, giải quyết TTHC phải công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; công khai trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (nếu có).
3	Công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị theo Điều 19 Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ.	Thường xuyên trong năm 2020	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã		Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được công khai theo Điều 19 Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ
VI. Công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính					
1	Tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người dân và doanh nghiệp để giải đáp các vướng mắc, khó khăn về thủ tục hành chính theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ	Trong năm 2020	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện phải tổ chức tối thiểu 01 buổi đối thoại trực tiếp với cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính. Khi tổ chức đối thoại, các đơn vị chủ trì phải mời đại diện Văn phòng UBND tỉnh dự họp. Báo cáo kết quả buổi đối thoại

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
					gửi về UBND tỉnh.
2	- Tổ chức thực hiện tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện khai thác thông tin về thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công tỉnh. - Điều chỉnh đường liên kết đối với banner của Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử, trang tin điện tử của đơn vị, địa phương (nếu có) để phù hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; đặt banner của Cổng Dịch vụ công quốc gia trên Cổng thông tin điện tử, trang tin điện tử của đơn vị, địa phương (nếu có) nhằm tăng cường truyền thông và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận, thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Tuyên truyền, hỗ trợ người dân	Trong năm 2020	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh, Báo Khánh Hoà, Đài phát thanh, truyền hình tỉnh	

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị.				
3	Công khai báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính của tỉnh hàng quý trên Cổng thông tin điện tử tỉnh	Hàng quý	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính của tỉnh hàng quý được công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh
VII	Chế độ báo cáo				
1	Xây dựng Quyết định quy định chế độ báo cáo định kỳ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Trong quý I, II năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quyết định quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh được ban hành theo đúng quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ.
2	Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.	Quý II năm 2020	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh được hoàn thiện và đi vào vận hành (chỉ xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo đối với các chế độ báo cáo thuộc thẩm quyền quy định của tỉnh, không xây dựng các chế độ báo cáo không thuộc thẩm quyền).
3	Các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện chế độ báo cáo theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP	Trong năm 2020	Sở, ban, ngành, UBND cấp	Văn phòng UBND tỉnh	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính định kỳ hàng quý và một năm theo Thông tư số

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
	ngày 31/10/2017 và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ. Các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện báo cáo điện tử trên Hệ thống thông tin báo cáo theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ.		huyện, cấp xã		02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. Ngoài ra bổ sung vào Phụ lục XII của báo cáo định kỳ: - Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án thực hiện liên thông các TTHC: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tuất/ hỗ trợ chi phí mai táng/ hưởng mai táng phí. - Nội dung báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Điều 11 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ. - Báo cáo tình hình triển khai một số công việc phục vụ vận hành Cổng dịch vụ công quốc gia theo Văn bản số 12612/UBND-KSTT ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh. - UBND cấp huyện thông kê cụ thể danh mục TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết cấp huyện, xã theo mẫu tại phụ lục 5. - Các sở, ban, ngành thống kê cụ thể danh mục TTHC theo ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm tham mưu, trình công bố và

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả
					phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC (tỉnh, huyện, xã) theo mẫu tại phụ lục 6. - Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo tình hình, tiến độ cập nhật quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh theo mẫu tại phụ lục 7.
VIII	Công tác chỉ đạo của các đơn vị				
1	Trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh, các đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch năm 2020 của mình.	Trong năm 2020	Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Kế hoạch năm 2020 của các đơn vị, địa phương gửi Văn phòng UBND tỉnh trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày Kế hoạch của tỉnh ban hành.

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~381~~ /QĐ-UBND ngày ~~18~~ tháng ~~02~~ năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Mã TTHC trên csdl.thutuchanhchinh.vn	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan chủ trì rà soát	Cấp	Quyết định công bố	Ngày ban hành
1	T-KHA-265627-TT	Thủ tục thẩm định và thông báo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm của UBND cấp huyện	Sở Tài chính	Cấp huyện	1401/QĐ-UBND	2/6/2015
2	T-KHA-265677-TT	Cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ của hệ thống đường đô thị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện quản lý	Sở Giao thông vận tải	Cấp huyện	566/QĐ-UBND	28/2/2013
3	T-KHA-265678-TT	Thủ tục cấp giấy phép thi công cải tạo vỉa hè đối với đường đô thị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện quản lý	Sở Giao thông vận tải	Cấp huyện	566/QĐ-UBND	28/2/2013

4	T-KHA-265490-TT	Cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, lề đường - hè phố trong đô thị làm nơi tập kết tạm thời để trung chuyển hàng hóa; để vật liệu xây dựng, vật tư, thiết bị phục vụ thi công hạ tầng kỹ thuật, sửa chữa công trình	Sở Giao thông vận tải	Cấp huyện	773/QĐ-UBND	27/3/2013
5	T-KHA-265491-TT	Cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, lề đường - hè phố: Làm bãi đỗ xe, giữ xe công cộng tạm thời phục vụ nhu cầu kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của tổ chức, cá nhân; sử dụng tạm thời một phần hè phố làm nơi kinh doanh, buôn bán cho hộ gia đình và cá nhân; bố trí ki ốt tạm thời, lắp đặt tạm thời các biển hiệu, biển quảng cáo, mái che di động phục vụ nhu cầu kinh doanh, lễ hội, hoạt động du lịch, bưu chính, viễn thông.	Sở Giao thông vận tải	Cấp huyện	773/QĐ-UBND	27/3/2013
6	T-KHA-263889-TT	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực	Sở Công thương	Cấp tỉnh	2456/QĐ-UBND	19/8/2016
7	T-KHA-263891-TT	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực (trong trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng)	Sở Công thương	Cấp tỉnh	2456/QĐ-UBND	19/8/2016
8	T-KHA-263902-TT	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	Sở Công thương	Cấp tỉnh	2456/QĐ-UBND	19/8/2016
9	T-KHA-264313-TT	Kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân đóng trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Sở Công thương	Cấp tỉnh	2456/QĐ-UBND	19/8/2016

10	T-KHA-264387-TT	Đăng ký Hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	Sở Công thương	Cấp tỉnh	2456/QĐ-UBND	19/8/2016
11	T-KHA-264388-TT	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	Sở Công thương	Cấp tỉnh	2456/QĐ-UBND	19/8/2016
12	T-KHA-264389-TT	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	Sở Công thương	Cấp tỉnh	2456/QĐ-UBND	19/8/2016
13	T-KHA-264405-TT	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm	Sở Công thương	Cấp tỉnh	2456/QĐ-UBND	19/8/2016
14	T-KHA-264408-TT	Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Sở Công thương	Cấp tỉnh	2456/QĐ-UBND	19/8/2016
15	T-KHA-264409-TT	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Sở Công thương	Cấp tỉnh	2456/QĐ-UBND	19/8/2016
16	T-KHA-264410-TT	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Sở Công thương	Cấp tỉnh	2456/QĐ-UBND	19/8/2016
17	T-KHA-264411-TT	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Sở Công thương	Cấp tỉnh	2456/QĐ-UBND	19/8/2016
18	T-KHA-266561-TT	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
19	T-KHA-266562-TT	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
20	T-KHA-266563-TT	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017

21	T-KHA-266564-TT	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
22	T-KHA-266565-TT	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
23	T-KHA-266566-TT	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
24	T-KHA-266567-TT	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
25	T-KHA-266568-TT	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
26	T-KHA-266569-TT	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
27	T-KHA-266570-TT	Hợp nhất công ty luật	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
28	T-KHA-266571-TT	Sáp nhập công ty luật	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
29	T-KHA-266572-TT	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
30	T-KHA-266573-TT	Chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
31	T-KHA-266574-TT	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
32	T-KHA-266575-TT	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
33	T-KHA-266576-TT	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
34	T-KHA-266577-TT	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017

35	T-KHA-266578-TT	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
36	T-KHA-266579-TT	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
37	T-KHA-266580-TT	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
38	T-KHA-266581-TT	Chấm dứt hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp theo quyết định của tổ chức chủ quản	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
39	T-KHA-266582-TT	Chấm dứt hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp bị thu hồi giấy đăng ký hoạt động	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
40	T-KHA-266583-TT	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh Trung tâm tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
41	T-KHA-266584-TT	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
42	T-KHA-266586-TT	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
43	T-KHA-266587-TT	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
44	T-KHA-266588-TT	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
45	T-KHA-266589-TT	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017

46	T-KHA-266590-TT	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
47	T-KHA-266591-TT	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
48	T-KHA-266592-TT	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
49	T-KHA-266593-TT	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
50	T-KHA-266594-TT	Đăng ký lại tập sự hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
51	T-KHA-266595-TT	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
52	T-KHA-266596-TT	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
53	T-KHA-266597-TT	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
54	T-KHA-266598-TT	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
55	T-KHA-266599-TT	Cấp lại Thẻ công chứng viên	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017

56	T-KHA-266600-TT	Xóa đăng ký hành nghề công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
57	T-KHA-266601-TT	Đăng ký hoạt động văn phòng công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
58	T-KHA-266602-TT	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của văn phòng công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
59	T-KHA-266603-TT	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
60	T-KHA-266604-TT	Thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
61	T-KHA-266605-TT	Hợp nhất Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
62	T-KHA-266606-TT	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
63	T-KHA-266607-TT	Sáp nhập Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
64	T-KHA-266608-TT	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
65	T-KHA-266609-TT	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
66	T-KHA-266610-TT	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
67	T-KHA-266611-TT	Chuyển đổi văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
68	T-KHA-266612-TT	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
69	T-KHA-266613-TT	Thành lập Hội công chứng viên	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017

70	T-KHA-266614-TT	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
71	T-KHA-266615-TT	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
72	T-KHA-266616-TT	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
73	T-KHA-266617-TT	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
74	T-KHA-266618-TT	Chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
75	T-KHA-266619-TT	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
76	T-KHA-266620-TT	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
77	T-KHA-266622-TT	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
78	T-KHA-266626-TT	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017

79	T-KHA-266627-TT	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
80	T-KHA-266628-TT	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
81	T-KHA-266630-TT	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
82	T-KHA-266631-TT	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
83	T-KHA-266632-TT	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
84	T-KHA-266633-TT	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
85	T-KHA-266634-TT	Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
86	T-KHA-266635-TT	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017

87	T-KHA-266636-TT	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
88	T-KHA-266637-TT	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
89	T-KHA-266638-TT	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
90	T-KHA-266639-TT	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
91	T-KHA-266640-TT	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
92	T-KHA-266641-TT	Thủ tục Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
93	T-KHA-266642-TT	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
94	T-KHA-266643-TT	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
95	T-KHA-266644-TT	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017

96	T-KHA-266645-TT	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
97	T-KHA-266646-TT	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
98	T-KHA-266647-TT	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
99	T-KHA-266648-TT	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
100	T-KHA-266649-TT	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
101	T-KHA-266650-TT	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
102	T-KHA-266651-TT	Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
103	T-KHA-266652-TT	Gia hạn quyết định tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
104	T-KHA-266653-TT	Hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trước thời hạn đối với Quản tài viên	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017
105	T-KHA-266697-TT	Hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trước thời hạn đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1501/QĐ-UBND	29/5/2017

106	T-KHA-263861-TT	Công chứng bản dịch	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1791/QĐ-UBND	22/6/2016
107	T-KHA-263863-TT	Công chứng hợp đồng, giao dịch đã được soạn thảo sẵn	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1791/QĐ-UBND	22/6/2016
108	T-KHA-263864-TT	Công chứng hợp đồng, giao dịch do Công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1791/QĐ-UBND	22/6/2016
109	T-KHA-263865-TT	Công chứng việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1791/QĐ-UBND	22/6/2016
110	T-KHA-263866-TT	Công chứng hợp đồng thế chấp bất động sản	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1791/QĐ-UBND	22/6/2016
111	T-KHA-263867-TT	Công chứng di chúc	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1791/QĐ-UBND	22/6/2016
112	T-KHA-263868-TT	Công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1791/QĐ-UBND	22/6/2016
113	T-KHA-263869-TT	Công chứng văn bản khai nhận di sản	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1791/QĐ-UBND	22/6/2016
114	T-KHA-263870-TT	Công chứng văn bản từ chối nhận di sản	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1791/QĐ-UBND	22/6/2016
115	T-KHA-263871-TT	Công chứng Hợp đồng ủy quyền	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1791/QĐ-UBND	22/6/2016
116	T-KHA-263872-TT	Nhận lưu giữ di chúc	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1791/QĐ-UBND	22/6/2016
117	T-KHA-263873-TT	Cấp bản sao văn bản công chứng	Sở Tư pháp	Cấp tỉnh	1791/QĐ-UBND	22/6/2016
118	UBA-254487	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Ban Dân tộc	Cấp tỉnh	1401/QĐ-UBND	23/5/2018
119	UBA-254488	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Ban Dân tộc	Cấp tỉnh	1401/QĐ-UBND	23/5/2018
120	T-KHA-266158-TT	Vận động sáng tác, trại sáng tác, thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	Sở Văn hóa và Thể thao	Cấp tỉnh	3530/QĐ-UBND	18/11/2016

121	T-KHA-266159-TT	Triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	Sở Văn hóa và Thể thao	Cấp tỉnh	3530/QĐ-UBND	18/11/2016
122	T-KHA-266160-TT	Đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm	Sở Văn hóa và Thể thao	Cấp tỉnh	3530/QĐ-UBND	18/11/2016
123	T-KHA-265283-TT	Thủ tục xem xét việc sử dụng quỹ đất của cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước tại vị trí cũ do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc địa phương quản lý, để thanh toán dự án BT đầu tư xây dựng công trình tại vị trí mới	Sở Tài chính	Cấp tỉnh	2086/QĐ-UBND	20/7/2016
124	T-KHA-265543-TT	Đăng ký huyện đạt chuẩn nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cấp tỉnh	1545/QĐ-UBND	15/6/2015
125	T-KHA-265545-TT	Công nhận lại xã đạt chuẩn nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cấp tỉnh	1545/QĐ-UBND	15/6/2015
126	T-KHA-265550-TT	Thủ tục đăng ký giá các mặt hàng bình ổn giá.	Sở Tài chính	Cấp tỉnh	3691/QĐ-UBND	30/12/2014
127	T-KHA-265010-TT	Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Sở Tài chính	Cấp tỉnh	2382/QĐ-UBND	15/8/2016
128	T-KHA-266402-TT	Thủ tục xuất cảnh của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước	Sở Ngoại vụ	Cấp tỉnh	935/QĐ-UBND	12/4/2017
129	T-KHA-266403-TT	Thủ tục xin phép tổ chức Hội nghị, Hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Ngoại vụ	Cấp tỉnh	935/QĐ-UBND	12/4/2017

130	T-KHA-267087-TT	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Sở Tư pháp	Cấp xã	1187/QĐ-UBND	27/4/2017
131	T-KHA-267088-TT	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Sở Tư pháp	Cấp xã	1187/QĐ-UBND	27/4/2017
132	T-KHA-266504-TT	Đăng ký khai thác nước dưới đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cấp huyện	933/QĐ-UBND	11/4/2017
133	T-KHA-266505-TT	Lấy ý kiến UBND cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cấp huyện	933/QĐ-UBND	11/4/2017
134	T-KHA-266966-TT	Xác định lại diện tích đất ở đối với hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cấp tỉnh	1034/QĐ-UBND	10/4/2019

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
RÀ SOÁT, ĐƠN GIẢN HÓA NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	Cơ quan thực hiện/Tên thủ tục hành chính
I.	Sở Kế hoạch và Đầu tư
1	Lĩnh vực đấu thầu
2	Lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
II.	Sở Khoa học và Công nghệ
1	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ
2	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng
III.	Sở Tài chính
1	Lĩnh vực quản lý công sản
IV.	Sở Giao thông vận tải
1	Lĩnh vực thủy nội địa, đường bộ
V.	Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong
1	Lĩnh vực quản lý công sản
VI.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
1	Lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, trồng trọt và bảo vệ thực vật, thủy sản
VII.	Sở Giáo dục và Đào tạo
1	Lĩnh vực giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở khác
VIII.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
1	Lĩnh vực người có công, tiền lương, giáo dục nghề nghiệp
IX.	Sở Nội vụ
1	Lĩnh vực nội vụ (cấp tỉnh)
2	Lĩnh vực tổ chức phi chính phủ, tổ chức bộ máy nhà nước, thi đua khen thưởng, tín ngưỡng tôn giáo (cấp huyện)
3	Lĩnh vực thi đua khen thưởng, tín ngưỡng tôn giáo (cấp xã)
X.	Sở Du lịch
1	Lĩnh vực lễ hành, dịch vụ du lịch khác
XI.	Sở Thông tin và Truyền thông
1	Lĩnh vực xuất bản, thông tin điện tử, bưu chính
XII.	Sở Ngoại vụ
1	Thủ tục xuất cảnh của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước
2	Thủ tục xin phép tổ chức Hội nghị, Hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
XIII.	Sở Y tế
1	Lĩnh vực dược

2	Lĩnh vực y
3	Lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm, giám định y khoa
XIV.	UBND huyện Khánh Vĩnh
1	Lĩnh vực tư pháp (cấp huyện, xã)
XV.	UBND thị xã Ninh Hòa
1	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước (cấp huyện)
2	Lĩnh vực thi đua khen thưởng (cấp xã)
XVI	UBND huyện Diên Khánh
1	Lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, nội vụ, công thương, giáo dục và đào tạo (cấp huyện)
2	Lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, lao động, thương binh và xã hội (cấp xã)
XVII	UBND huyện Khánh Sơn
1	Lĩnh vực đất đai, văn hóa và thể thao, bảo trợ xã hội (cấp huyện)
2	Lĩnh vực đất đai, thi đua khen thưởng (cấp xã)
XVIII	UBND huyện Vạn Ninh
1	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước, tư pháp, phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (cấp huyện)
2	Lĩnh vực tổ chức phi chính phủ, hộ tịch, chứng thực (cấp xã)
XIX	UBND thành phố Nha Trang
1	Lĩnh vực hoạt động xây dựng, hạ tầng giao thông, đất đai, môi trường, lao động, thương binh và xã hội, tín ngưỡng tôn giáo, thi đua khen thưởng, lưu thông hàng hóa trong nước, thủy sản (cấp huyện)
2	Lĩnh vực môi trường, lao động, thương binh và xã hội, tín ngưỡng tôn giáo, thi đua khen thưởng (cấp xã)

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 481 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Tên tài khoản	Mật khẩu	Tên đơn vị
I	UBND thành phố Nha Trang		
1	kha.nhatrang	2020@pakN	Thành phố Nha Trang - KHA
2	kha.ntg.ubndphuongvinhhoa	2020@pakN	UBND Phường Vĩnh Hòa - TPNT
3	kha.ntg.pnv	2020@pakN	Phòng Nội vụ - TPNTKHA
4	kha.ntg.ptp	2020@pakN	Phòng Tư pháp - TPNTKHA
5	kha.ntg.ptckh	2020@pakN	Phòng Tài chính - Kế hoạch - TPNTKHA
6	kha.ntg.ptnvm	2020@pakN	Phòng Tài nguyên và Môi trường - TPNTKHA
7	kha.ntg.pldtbvxh	2020@pakN	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội - TPNTKHA
8	kh.tpntg.pvhtt1	2020@pakN	Phòng Văn hóa và Thông tin - TPNTKHA
9	kha.ntg.pgddvt	2020@pakN	Phòng Giáo dục và Đào tạo - TPNTKHA
10	kha.ntg.pyt	2020@pakN	Phòng Y tế - TPNTKHA
11	kha.ntg.tth	2020@pakN	Thanh tra huyện - TPNTKHA
12	kha.ntg.vphdndvubnd	2020@pakN	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân - TPNTKHA
13	kha.ntg.pkt	2020@pakN	Phòng Kinh tế - TPNTKHA
14	kh.tpntg.pqldt1	2020@pakN	Phòng Quản lý đô thị - TPNTKHA
15	kha.ntg.pdt	2020@pakN	Phòng Dân tộc - TPNTKHA
16	kha.ntg.pnnvptnt	2020@pakN	Phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn - TPNTKHA
17	kha.ntg.pktvht	2020@pakN	Phòng kinh tế và Hạ tầng - TPNTKHA
18	kha.ntg.ubndphuongvinhhai	2020@pakN	UBND Phường Vĩnh Hải - TPNT
19	kha.ntg.ubndphuongvinhphuoc	2020@pakN	UBND Phường Vĩnh Phước - TPNT

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 481 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

20	kh.tpntg.ubndphuongngochiep	2020@pakN	UBND Phường Ngọc Hiệp - TPNT
21	kha.ntg.ubndphuongvinhtho	2020@pakN	UBND Phường Vĩnh Thọ - TPNT
22	kha.ntg.ubndphuongxuonghuan	2020@pakN	UBND Phường Xương Huân - TPNT
23	kha.ntg.ubndphuongvanthang	2020@pakN	UBND Phường Vạn Thắng - TPNT
24	kha.ntg.ubndphuongvanthanh	2020@pakN	UBND Phường Vạn Thạnh - TPNT
25	kha.ntg.ubndphuongphongsai	2020@pakN	UBND Phường Phương Sài - TPNT
26	kha.ntg.ubndphuongphuongson	2020@pakN	UBND Phường Phương Sơn - TPNT
27	kha.ntg.ubndphuongphuochoai	2020@pakN	UBND Phường Phước Hải - TPNT
28	kha.ntg.ubndphuongphuoctan	2020@pakN	UBND Phường Phước Tân - TPNT
29	kha.ntg.ubndphuongloctho	2020@pakN	UBND Phường Lộc Thọ - TPNT
30	kh.tpntg.ubndphuongloctho	2020@pakN	UBND Phường Lộc Thọ - TPNT
31	kha.ntg.ubndphuongphuoctien	2020@pakN	UBND Phường Phước Tiến - TPNT
32	kha.ntg.ubndphuongtanlap	2020@pakN	UBND Phường Tân Lập - TPNT
33	kha.ntg.ubndphuongphuochoa	2020@pakN	UBND Phường Phước Hòa - TPNT
34	kha.ntg.ubndphuongvinhnguyen	2020@pakN	UBND Phường Vĩnh Nguyên - TPNT
35	kha.ntg.ubndphuongphuoclong	2020@pakN	UBND Phường Phước Long - TPNT
36	kha.ntg.ubndphuongvinhtruong	2020@pakN	UBND Phường Vĩnh Trường - TPNT
37	kha.ntg.ubndxavinhluong	2020@pakN	UBND Xã Vĩnh Lương - TPNT
38	kha.ntg.ubndxavinhphuong	2020@pakN	UBND Xã Vĩnh Phương - TPNT
39	kha.ntg.ubndxavinhngoc	2020@pakN	UBND Xã Vĩnh Ngọc - TPNT
40	kha.ntg.ubndxavinhthanh	2020@pakN	UBND Xã Vĩnh Thạnh - TPNT
41	kha.ntg.ubndxavinhtrung	2020@pakN	UBND Xã Vĩnh Trung - TPNT

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 381 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

42	kha.ntg.ubndxavinhhiiep	2020@pakN	UBND Xã Vĩnh Hiệp - TPNT
43	kha.ntg.ubndxavinhthai	2020@pakN	UBND Xã Vĩnh Thái - TPNT
44	kha.ntg.ubndxaphuocdong	2020@pakN	UBND Xã Phước Đồng - TPNT
II	UBND thành phố Cam Ranh		
45	kha.camranh	2020@pakN	Thành phố Cam Ranh - KHA
46	kha.crh.ubndphuongcamnghia	2020@pakN	UBND Phường Cam Nghĩa - TPCR
47	kha.crh.pnv	2020@pakN	Phòng Nội vụ - TPCRKHA
48	kha.crh.ptp	2020@pakN	Phòng Tư pháp - TPCRKHA
49	kha.crh.ptckh	2020@pakN	Phòng Tài chính - Kế hoạch - TPCRKHA
50	kha.crh.ptnvm	2020@pakN	Phòng Tài nguyên và Môi trường - TPCRKHA
51	kha.crh.pldtbv	2020@pakN	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội - TPCRKHA
52	kha.crh.pvhvt	2020@pakN	Phòng Văn hóa và Thông tin - TPCRKHA
53	kha.tpcrh.pgddt	2020@pakN	Phòng Giáo dục và Đào tạo - TPCRKHA
54	kha.crh.pyt	2020@pakN	Phòng Y tế - TPCRKHA
55	kha.crh.tth	2020@pakN	Thanh tra huyện - TPCRKHA
56	kha.crh.vphdndvubnd	2020@pakN	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân - TPCRKHA
57	kha.crh.pkt	2020@pakN	Phòng Kinh tế - TPCRKHA
58	kha.crh.pqldt	2020@pakN	Phòng Quản lý đô thị - TPCRKHA
59	kh.tpcrh.dtl	2020@pakN	Phòng Dân tộc - TPCRKHA
60	kha.crh.pnnvptnt	2020@pakN	Phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn - TPCRKHA
61	kha.crh.pktvht	2020@pakN	Phòng kinh tế và Hạ tầng - TPCRKHA
62	kha.crh.ubndphuongcamphucbac	2020@pakN	UBND Phường Cam Phúc Bắc - TPCR

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

63	kha.crh.ubndphuongcamphucnam	2020@pakN	UBND Phường Cam Phúc Nam - TPCR
64	kha.crh.ubndphuongcamloc	2020@pakN	UBND Phường Cam Lộc - TPCR
65	kh.tpcrh.ubndphuongcamphu	2020@pakN	UBND Phường Cam Phú - TPCR
66	kha.crh.ubndphuongbangoi	2020@pakN	UBND Phường Ba Ngòi - TPCR
67	kha.crh.ubndphuongcamthuan	2020@pakN	UBND Phường Cam Thuận - TPCR
68	kha.crh.ubndphuongcamloi	2020@pakN	UBND Phường Cam Lợi - TPCR
69	kha.crh.ubndphuongcamlinh	2020@pakN	UBND Phường Cam Linh - TPCR
70	kha.crh.ubndxacamthanhnam	2020@pakN	UBND Xã Cam Thành Nam - TPCR
71	kha.crh.ubndxacamphuocdong	2020@pakN	UBND Xã Cam Phước Đông - TPCR
72	kha.crh.ubndxacamthinh Tay	2020@pakN	UBND Xã Cam Thịnh Tây - TPCR
73	kha.crh.ubndxacamthinh Dong	2020@pakN	UBND Xã Cam Thịnh Đông - TPCR
74	kha.crh.ubndxacamlap	2020@pakN	UBND Xã Cam Lập - TPCR
75	kha.crh.ubndxacambinh	2020@pakN	UBND Xã Cam Bình - TPCR
III	UBND huyện Cam Lâm		
76	kha.clm	2020@pakN	Huyện Cam Lâm - KHA
77	kha.clm.ubndxacamtan	2020@pakN	UBND Xã Cam Tân - HCL
78	kha.clm.pnv	2020@pakN	Phòng Nội vụ - HCLKHA
79	kha.clm.ptp	2020@pakN	Phòng Tư pháp - HCLKHA
80	kha.clm.ptckh	2020@pakN	Phòng Tài chính - Kế hoạch - HCLKHA
81	kha.clm.ptnvmt	2020@pakN	Phòng Tài nguyên và Môi trường - HCLKHA
82	kha.clm.pldtbv xh	2020@pakN	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội - HCLKHA
83	kha.clm.pvhvt	2020@pakN	Phòng Văn hóa và Thông tin - HCLKHA

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 781 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

84	kha.clm.pgdvdt	2020@pakN	Phòng Giáo dục và Đào tạo - HCLKHA
85	kha.clm.pyt	2020@pakN	Phòng Y tế - HCLKHA
86	kha.clm.tth	2020@pakN	Thanh tra huyện - HCLKHA
87	kha.clm.vphdndvubnd	2020@pakN	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân - HCLKHA
88	kha.clm.pkt	2020@pakN	Phòng Kinh tế - HCLKHA
89	kha.clm.pqldt	2020@pakN	Phòng Quản lý đô thị - HCLKHA
90	kha.clm.pdt	2020@pakN	Phòng Dân tộc - HCLKHA
91	kha.clm.pnnvptnt	2020@pakN	Phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn - HCLKHA
92	kha.clm.pktvht	2020@pakN	Phòng kinh tế và Hạ tầng - HCLKHA
93	kha.clm.ubndxacamhoa	2020@pakN	UBND Xã Cam Hòa - HCL
94	kha.clm.ubndxacamhaidong	2020@pakN	UBND Xã Cam Hải Đông - HCL
95	kha.clm.ubndxacamhaitay	2020@pakN	UBND Xã Cam Hải Tây - HCL
96	kha.clm.ubndxasontan	2020@pakN	UBND Xã Sơn Tân - HCL
97	kha.clm.ubndxacamhiepbac	2020@pakN	UBND Xã Cam Hiệp Bắc - HCL
98	kha.clm.ubndcamduc	2020@pakN	UBND Thị trấn Cam Đức - HCL
99	kha.clm.ubndxacamhiepnam	2020@pakN	UBND Xã Cam Hiệp Nam - HCL
100	kha.clm.ubndxacamphuoctay	2020@pakN	UBND Xã Cam Phước Tây - HCL
101	kha.clm.ubndxacamthanhbac	2020@pakN	UBND Xã Cam Thành Bắc - HCL
102	kha.clm.ubndxacamanbac	2020@pakN	UBND Xã Cam An Bắc - HCL
103	kha.clm.ubndxacanannam	2020@pakN	UBND Xã Cam An Nam - HCL
104	kha.clm.ubndxasuoicat	2020@pakN	UBND Xã Suối Cát - HCL
105	kha.clm.ubndxasuoitan	2020@pakN	UBND Xã Suối Tân - HCL

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

IV	UBND huyện Vạn Ninh		
106	kha.vanninh	2020@pakN	Huyện Vạn Ninh - KHA
107	kha.vnh.ubndvangia	2020@pakN	UBND Thị trấn Vạn Giã - HVN
108	kha.vnh.pnv	2020@pakN	Phòng Nội vụ - HVNKHA
109	kha.vnh.ptp	2020@pakN	Phòng Tư pháp - HVNKHA
110	kh.vnh.ptckhl	2020@pakN	Phòng Tài chính - Kế hoạch - HVNKHA
111	kha.vnh.ptnvmnt	2020@pakN	Phòng Tài nguyên và Môi trường - HVNKHA
112	kha.vnh.pldtbvxh	2020@pakN	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội - HVNKHA
113	kha.vnh.pvhvtt	2020@pakN	Phòng Văn hóa và Thông tin - HVNKHA
114	kha.vnh.pgdvdt	2020@pakN	Phòng Giáo dục và Đào tạo - HVNKHA
115	kha.vnh.pyt	2020@pakN	Phòng Y tế - HVNKHA
116	kha.vnh.tth	2020@pakN	Thanh tra huyện - HVNKHA
117	kha.vnh.vphdndvubnd	2020@pakN	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân - HVNKHA
118	kha.vnh.pkt	2020@pakN	Phòng Kinh tế - HVNKHA
119	kha.vnh.pqldt	2020@pakN	Phòng Quản lý đô thị - HVNKHA
120	kha.vnh.pdt	2020@pakN	Phòng Dân tộc - HVNKHA
121	kha.vnh.pnnvptnt	2020@pakN	Phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn - HVNKHA
122	kha.vnh.pktvht	2020@pakN	Phòng kinh tế và Hạ tầng - HVNKHA
123	kha.vnh.ubndxadailanh	2020@pakN	UBND Xã Đại Lãnh - HVN
124	kha.vnh.ubndxavanphuoc	2020@pakN	UBND Xã Vạn Phước - HVN
125	kha.vnh.ubndxavanlong	2020@pakN	UBND Xã Vạn Long - HVN
126	kha.vnh.ubndxavanbinh	2020@pakN	UBND Xã Vạn Bình - HVN

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 881 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

127	kha.vnh.ubndxavantho	2020@pakN	UBND Xã Vạn Thọ - HVN
128	kha.vnh.ubndxavankhanh	2020@pakN	UBND Xã Vạn Khánh - HVN
129	kha.vnh.ubndxavanphu	2020@pakN	UBND Xã Vạn Phú - HVN
130	kha.vnh.ubndxavanluong	2020@pakN	UBND Xã Vạn Lương - HVN
131	kha.vnh.ubndxavanthang	2020@pakN	UBND Xã Vạn Thắng - HVN
132	kha.vnh.ubndxavanthanh	2020@pakN	UBND Xã Vạn Thạnh - HVN
133	kha.vnh.ubndxaxuanson	2020@pakN	UBND Xã Xuân Sơn - HVN
134	kha.vnh.ubndxavanhung	2020@pakN	UBND Xã Vạn Hưng - HVN
V	UBND thị xã Ninh Hòa		
135	kha.ninhhoa	2020@pakN	Thị xã Ninh Hòa - KHA
136	kha.nha.ubndphuongninhhiiep	2020@pakN	UBND Phường Ninh Hiệp - TXNH
137	kha.nha.pnv	2020@pakN	Phòng Nội vụ - TXNHKHA
138	kha.nha.ptp	2020@pakN	Phòng Tư pháp - TXNHKHA
139	kha.nha.ptckh	2020@pakN	Phòng Tài chính - Kế hoạch - TXNHKHA
140	kha.nha.ptnvmt	2020@pakN	Phòng Tài nguyên và Môi trường - TXNHKHA
141	kha.nha.pldtbvxh	2020@pakN	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội - TXNHKHA
142	kh.nha.pvhtt1	2020@pakN	Phòng Văn hóa và Thông tin - TXNHKHA
143	kha.nha.pgdrvdt	2020@pakN	Phòng Giáo dục và Đào tạo - TXNHKHA
144	kha.nha.pyt	2020@pakN	Phòng Y tế - TXNHKHA
145	kha.nha.tth	2020@pakN	Thanh tra huyện - TXNHKHA
146	kha.nha.vphdndvubnd	2020@pakN	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân - TXNHKHA
147	kha.nha.pkt	2020@pakN	Phòng Kinh tế - TXNHKHA

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

148	kha.nha.pqldt	2020@pakN	Phòng Quản lý đô thị - TXNKHHA
149	kha.nha.pdt	2020@pakN	Phòng Dân tộc - TXNKHHA
150	kha.nha.pnnvptnt	2020@pakN	Phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn - TXNKHHA
151	kha.nha.pktvht	2020@pakN	Phòng kinh tế và Hạ tầng - TXNKHHA
152	kha.nha.ubndxaninhson	2020@pakN	UBND Xã Ninh Sơn - TXNH
153	kha.nha.ubndxaninhthay	2020@pakN	UBND Xã Ninh Tây - TXNH
154	kh.nha.ubndxaninhthuong	2020@pakN	UBND Xã Ninh Thượng - TXNH
155	kha.nha.ubndxaninhhan	2020@pakN	UBND Xã Ninh An - TXNH
156	kha.nha.ubndphuongninhhai	2020@pakN	UBND Phường Ninh Hải - TXNH
157	kha.nha.ubndxaninhtho	2020@pakN	UBND Xã Ninh Thọ - TXNH
158	kha.nha.ubndxaninhtrung	2020@pakN	UBND Xã Ninh Trung - TXNH
159	kha.nha.ubndxaninhsim	2020@pakN	UBND Xã Ninh Sim - TXNH
160	kha.nha.ubndxaninhxuan	2020@pakN	UBND Xã Ninh Xuân - TXNH
161	kha.nha.ubndxaninhthan	2020@pakN	UBND Xã Ninh Thân - TXNH
162	kha.nha.ubndphuongninhdiem	2020@pakN	UBND Phường Ninh Diêm - TXNH
163	kha.nha.ubndxaninhdong	2020@pakN	UBND Xã Ninh Đông - TXNH
164	kha.nha.ubndphuongninhthuy	2020@pakN	UBND Phường Ninh Thủy - TXNH
165	kha.nha.ubndphuongninhda	2020@pakN	UBND Phường Ninh Đa - TXNH
166	kha.nha.ubndxaninhphung	2020@pakN	UBND Xã Ninh Phụng - TXNH
167	kha.nha.ubndxaninhbinh	2020@pakN	UBND Xã Ninh Bình - TXNH
168	kha.nha.ubndxaninhphuoc	2020@pakN	UBND Xã Ninh Phước - TXNH
169	kha.nha.ubndxaninhphu	2020@pakN	UBND Xã Ninh Phú - TXNH

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

170	kha.nha.ubndxaninhthan	2020@pakN	UBND Xã Ninh Tân - TXNH
171	kha.nha.ubndxaninhquang	2020@pakN	UBND Xã Ninh Quang - TXNH
172	kha.nha.ubndphuongninhgiang	2020@pakN	UBND Phường Ninh Giang - TXNH
173	kha.nha.ubndphuongninhha	2020@pakN	UBND Phường Ninh Hà - TXNH
174	kha.nha.ubndxaninhhung	2020@pakN	UBND Xã Ninh Hưng - TXNH
175	kha.nha.ubndxaninhloc	2020@pakN	UBND Xã Ninh Lộc - TXNH
176	kha.nha.ubndxaninhich	2020@pakN	UBND Xã Ninh Ích - TXNH
177	kha.nha.ubndxaninhvan	2020@pakN	UBND Xã Ninh Vân - TXNH
VI	UBND huyện Khánh Vĩnh		
178	kha.khanhvinh	2020@pakN	Huyện Khánh Vĩnh - KHA
179	kha.kvh.ubndkhanhvinh	2020@pakN	UBND Thị trấn Khánh Vĩnh - HKV
180	kha.kvh.pnv	2020@pakN	Phòng Nội vụ - HKVKHA
181	kha.kvh.ptp	2020@pakN	Phòng Tư pháp - HKVKHA
182	kha.kvh.ptckh	2020@pakN	Phòng Tài chính - Kế hoạch - HKVKHA
183	kha.kvh.ptnvm	2020@pakN	Phòng Tài nguyên và Môi trường - HKVKHA
184	kha.kvh.pldtbv	2020@pakN	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội - HKVKHA
185	kha.kvh.pvht	2020@pakN	Phòng Văn hóa và Thông tin - HKVKHA
186	kh.kvh.pgddt	2020@pakN	Phòng Giáo dục và Đào tạo - HKVKHA
187	kha.kvh.pyt	2020@pakN	Phòng Y tế - HKVKHA
188	kha.kvh.tth	2020@pakN	Thanh tra huyện - HKVKHA
189	kha.kvh.vphdndvubnd	2020@pakN	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân - HKVKHA
190	kha.kvh.pkt	2020@pakN	Phòng Kinh tế - HKVKHA

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

191	kha.kvh.pqltd	2020@pakN	Phòng Quản lý đô thị - HKVKHA
192	kh.kvh.pdt1	2020@pakN	Phòng Dân tộc - HKVKHA
193	kha.kvh.pnnvptnt	2020@pakN	Phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn - HKVKHA
194	kha.kvh.pktvht	2020@pakN	Phòng kinh tế và Hạ tầng - HKVKHA
195	kha.kvh.ubndxakhanhhiep	2020@pakN	UBND Xã Khánh Hiệp - HKV
196	kha.kvh.ubndxakhanhbinh	2020@pakN	UBND Xã Khánh Bình - HKV
197	kha.kvh.ubndxakhanhtrung	2020@pakN	UBND Xã Khánh Trung - HKV
198	kh.kvh.ubndxakhanhdong	2020@pakN	UBND Xã Khánh Đông - HKV
199	kha.kvh.ubndxakhanhthuong	2020@pakN	UBND Xã Khánh Thượng - HKV
200	kha.kvh.ubndxakhanhnam	2020@pakN	UBND Xã Khánh Nam - HKV
201	kha.kvh.ubndxasongcau	2020@pakN	UBND Xã Sông Cầu - HKV
202	kha.kvh.ubndxagiangly	2020@pakN	UBND Xã Giang Ly - HKV
203	kha.kvh.ubndxacauba	2020@pakN	UBND Xã Cầu Bà - HKV
204	kha.kvh.ubndxaliensang	2020@pakN	UBND Xã Liên Sang - HKV
205	kha.kvh.ubndxakhanhthanh	2020@pakN	UBND Xã Khánh Thành - HKV
206	kha.kvh.ubndxakhanhphu	2020@pakN	UBND Xã Khánh Phú - HKV
207	kha.kvh.ubndxasonthai	2020@pakN	UBND Xã Sơn Thái - HKV
VII	UBND huyện Diên Khánh		
208	kha.dienkhanh	2020@pakN	Huyện Diên Khánh - KHA
209	kha.dkh.ubnddienkhanh	2020@pakN	UBND Thị trấn Diên Khánh - HDK
210	kha.dkh.pnv	2020@pakN	Phòng Nội vụ - HDKKHA
211	kha.dkh.ptp	2020@pakN	Phòng Tư pháp - HDKKHA

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

212	kha.dkh.ptckh	2020@pakN	Phòng Tài chính - Kế hoạch - HDKKHA
213	kha.dkh.ptnvm	2020@pakN	Phòng Tài nguyên và Môi trường - HDKKHA
214	kha.dkh.pldtbv	2020@pakN	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội - HDKKHA
215	kha.dkh.pvhvt	2020@pakN	Phòng Văn hóa và Thông tin - HDKKHA
216	kha.dkh.pgdrv	2020@pakN	Phòng Giáo dục và Đào tạo - HDKKHA
217	kha.dkh.pyt	2020@pakN	Phòng Y tế - HDKKHA
218	kha.dkh.tth	2020@pakN	Thanh tra huyện - HDKKHA
219	kha.dkh.vphndvubnd	2020@pakN	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân - HDKKHA
220	kha.dkh.pkt	2020@pakN	Phòng Kinh tế - HDKKHA
221	kha.dkh.pqldt	2020@pakN	Phòng Quản lý đô thị - HDKKHA
222	kha.dkh.pdt	2020@pakN	Phòng Dân tộc - HDKKHA
223	kha.dkh.pnnvptnt	2020@pakN	Phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn - HDKKHA
224	kha.dkh.pktvht	2020@pakN	Phòng kinh tế và Hạ tầng - HDKKHA
225	kha.dkh.ubndxadienlam	2020@pakN	UBND Xã Diên Lâm - HDK
226	kha.dkh.ubndxadiendien	2020@pakN	UBND Xã Diên Điện - HDK
227	kha.dkh.ubndxadienxuan	2020@pakN	UBND Xã Diên Xuân - HDK
228	kha.dkh.ubndxadienson	2020@pakN	UBND Xã Diên Sơn - HDK
229	kha.dkh.ubndxadiendong	2020@pakN	UBND Xã Diên Đồng - HDK
230	kh.dkh.ubndxadienphu	2020@pakN	UBND Xã Diên Phú - HDK
231	kha.dkh.ubndxadienth	2020@pakN	UBND Xã Diên Thọ - HDK
232	kha.dkh.ubndxadienphuoc	2020@pakN	UBND Xã Diên Phước - HDK
233	kha.dkh.ubndxadienlac	2020@pakN	UBND Xã Diên Lạc - HDK

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 481 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

234	kha.dkh.ubndxadientan	2020@pakN	UBND Xã Diên Tân - HDK
235	kha.dkh.ubndxadienhoa	2020@pakN	UBND Xã Diên Hòa - HDK
236	kh.dkh.ubndxadienthanh	2020@pakN	UBND Xã Diên Thanh - HDK
237	kha.dkh.ubndxadientoan	2020@pakN	UBND Xã Diên Toàn - HDK
238	kha.dkh.ubndxadienan	2020@pakN	UBND Xã Diên An - HDK
239	kha.dkh.ubndxadienbinh	2020@pakN	UBND Xã Diên Bình - HDK
240	kha.dkh.ubndxadienloc	2020@pakN	UBND Xã Diên Lộc - HDK
241	kha.dkh.ubndxasuoihiep	2020@pakN	UBND Xã Suối Hiệp - HDK
242	kh.dkh.ubndxasuoitien	2020@pakN	UBND Xã Suối Tiên - HDK
VIII	UBND huyện Khánh Sơn		
243	kha.khanhson	2020@pakN	Huyện Khánh Sơn - KHA
244	kha.ksn.ubndtohap	2020@pakN	UBND Thị trấn Tô Hạp - HKS
245	kha.ksn.pnv	2020@pakN	Phòng Nội vụ - HKSKHA
246	kha.ksn.ptp	2020@pakN	Phòng Tư pháp - HKSKHA
247	kha.ksn.ptckh	2020@pakN	Phòng Tài chính - Kế hoạch - HKSKHA
248	kha.ksn.ptnvm	2020@pakN	Phòng Tài nguyên và Môi trường - HKSKHA
249	kha.ksn.pldtbvxh	2020@pakN	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội - HKSKHA
250	kha.ksn.pvhvt	2020@pakN	Phòng Văn hóa và Thông tin - HKSKHA
251	kha.ksn.pgddt	2020@pakN	Phòng Giáo dục và Đào tạo - HKSKHA
252	kha.ksn.pyt	2020@pakN	Phòng Y tế - HKSKHA
253	kha.ksn.tth	2020@pakN	Thanh tra huyện - HKSKHA
254	kha.ksn.vphdndvubnd	2020@pakN	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân - HKSKHA

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 381 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

255	kha.ksn.pkt	2020@pakN	Phòng Kinh tế - HKSKHA
256	kha.ksn.pqldt	2020@pakN	Phòng Quản lý đô thị - HKSKHA
257	kha.ksn.pdt	2020@pakN	Phòng Dân tộc - HKSKHA
258	kha.ksn.pnnvptnt	2020@pakN	Phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn - HKSKHA
259	kha.ksn.pktvht	2020@pakN	Phòng kinh tế và Hạ tầng - HKSKHA
260	kha.ksn.ubndxathanhson	2020@pakN	UBND Xã Thành Sơn - HKS
261	kha.ksn.ubndxasonlam	2020@pakN	UBND Xã Sơn Lâm - HKS
262	kha.ksn.ubndxasonhiep	2020@pakN	UBND Xã Sơn Hiệp - HKS
263	kha.ksn.ubndxasonbinh	2020@pakN	UBND Xã Sơn Bình - HKS
264	kha.ksn.ubndxasontrung	2020@pakN	UBND Xã Sơn Trung - HKS
265	kha.ksn.ubndxabacumbac	2020@pakN	UBND Xã Ba Cùm Bắc - HKS
266	kha.ksn.ubndxabacumnam	2020@pakN	UBND Xã Ba Cùm Nam - HKS
IX	Các sở, ban, ngành		
267	kha.socongthuong	2020@pakN	Sở Công thương - KHA
268	kha.sogiaoducvadaotao	2020@pakN	Sở Giáo dục và Đào tạo - KHA
269	kha.sogiaothongvantai	2020@pakN	Sở Giao thông vận tải - KHA
270	kha.sokehoachvadautu	2020@pakN	Sở Kế hoạch và Đầu tư - KHA
271	kha.sokhoahocvacongnghe	2020@pakN	Sở Khoa học và Công nghệ - KHA
272	kha.solaodongthuongbinhvaxahoi	2020@pakN	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội - KHA
273	kha.songoaivu	2020@pakN	Sở Ngoại vụ - KHA
274	kha.sonoivu	2020@pakN	Sở Nội vụ - KHA
275	kha.sonongnghiepvaphattriennongth	2020@pakN	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - KHA

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TÀI KHOẢN HỆ THỐNG TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 381 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

276	kha.sotaichinh	2020@pakN	Sở Tài chính - KHA
277	kha.sotainguyenvamoitruong	2020@pakN	Sở Tài nguyên và Môi trường - KHA
278	kha.sothongtinvatruyenthong	2020@pakN	Sở Thông tin và Truyền thông - KHA
279	kha.sotuphap	2020@pakN	Sở Tư pháp - KHA
280	kha.sovanhoavathethao	2020@pakN	Sở Văn hóa và Thể thao- KHA
281	kha.sodulich	2020@pakN	Sở Du lịch-KHA
282	kha.soxaydung	2020@pakN	Sở Xây dựng - KHA
283	kha.soyte	2020@pakN	Sở Y tế - KHA
284	kha.thanhtra	2020@pakN	Thanh tra - KHA
285	kha.bqlvp	2020@pakN	Ban Quản Lý Khu Kinh Tế Vân Phong - KHA

PHỤ LỤC 4.
Mẫu Nội dung hướng dẫn thực hiện
phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức

TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH

Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa mong nhận được phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo các nội dung sau đây:

- Những vướng mắc cụ thể trong thực hiện quy định hành chính do hành vi chậm trễ, gây phiền hà hoặc không thực hiện, thực hiện không đúng quy định hành chính của cơ quan, cán bộ, công chức nhà nước như: từ chối thực hiện, kéo dài thời gian thực hiện thủ tục hành chính; tự ý yêu cầu, bổ sung, đặt thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật; sách nhiễu, gây phiền hà, đùn đẩy trách nhiệm; không niêm yết công khai, minh bạch thủ tục hành chính hoặc niêm yết công khai không đầy đủ các thủ tục hành chính tại nơi giải quyết thủ tục hành chính; thủ tục hành chính được niêm yết công khai đã hết hiệu lực thi hành hoặc trái với nội dung thủ tục hành chính được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính...

- Quy định hành chính không phù hợp với thực tế; không đồng bộ, thiếu thống nhất; không hợp pháp hoặc trái với các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập; những vấn đề khác liên quan đến quy định hành chính.

- Đề xuất phương án xử lý những phản ánh nêu trên hoặc có sáng kiến ban hành mới quy định hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh, đời sống nhân dân.

Phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận theo một trong các cách thức sau:

- Gửi qua Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/guipakn>.

- Gửi đến cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh Khánh Hòa, số 01 Trần Phú, Nha Trang, Khánh Hòa.

- Số điện thoại chuyên dùng: 0258.3822765.

- Địa chỉ thư điện tử: pkstthc.vpub@khanhhoa.gov.vn

Hãy truy cập vào địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/guipakn> để đồng hành với Chính phủ trong xây dựng, hoàn thiện thể chế, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính vì sự thịnh vượng của đất nước.

Lưu ý:

- *Phản ánh, kiến nghị phải sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt; ghi rõ nội dung phản ánh, kiến nghị;*

- *Ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại (hoặc địa chỉ thư tín) của cá nhân, tổ chức có phản ánh, kiến nghị;*

- *Không tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.*

PHỤ LỤC 5
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Thủ tục hành chính	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Lĩnh vực	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Cấp huyện					
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày tháng năm	Quyết định số...ngày tháng năm	
II	Cấp xã					
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày tháng năm	Quyết định số...ngày tháng năm	
III	Tổng cộng					
	Tổng số TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ/tổng số TTHC từng cấp	Ví dụ: 223/250 TTHC cấp huyện và 105/110 TTHC cấp xã				

Tổng số TTHC đã được công khai trên cơ sở dữ liệu Cổng dịch vụ công quốc gia, tuy nhiên chưa được Chủ tịch UBND tỉnh công bố.	Ví dụ: 20 TTHC (ghi rõ số, ký hiệu Quyết định của bộ, ngành).
--	--

PHỤ LỤC 6
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO NGÀNH, LĨNH VỰC
(Ban hành kèm theo Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Thủ tục hành chính	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Lĩnh vực	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Tờ trình phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính (nếu có)	Lập hồ sơ đề xuất cập nhật TTHC theo Quyết định số 1678/QĐ-UBND ngày 31/5/2019	Ghi chú
I	Cấp tỉnh							
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày...tháng...năm	Tờ trình số...ngày...tháng...năm	Quyết định số...ngày...tháng...năm	Số ký hiệu...ngày...tháng...năm	
II	Cấp huyện							
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng	Lĩnh vực thống nhất theo	Quyết định số...ngày...tháng...năm	Tờ trình số...ngày...tháng...năm	Quyết định số...ngày...tháng...năm	Số ký hiệu...ngày...tháng...năm	

		dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Quyết định công bố TTHC.	năm				
III	Cấp xã							
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày tháng năm	Tờ trình số..ngày tháng năm	Quyết định số...ngày tháng năm	Số ký hiệu...ngày tháng năm	
IV	Tổng cộng							
	Tổng số TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ/tổng số TTHC từng cấp	Ví dụ: 223/250 TTHC cấp huyện và 105/110 TTHC cấp xã và 210/210 cấp tỉnh.						
	Tổng số TTHC đã được công khai trên cơ sở dữ liệu Cổng dịch vụ công quốc gia, tuy nhiên chưa trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố.	Ví dụ: 20 TTHC chưa trình công bố (ghi rõ số, ký hiệu Quyết định của bộ, ngành). Trường hợp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố đầy đủ theo quy định, mục này ghi “Không có”.						

PHỤ LỤC 7
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO NGÀNH, LĨNH VỰC
(Ban hành kèm theo Quyết định số 381 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Thủ tục hành chính	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Lĩnh vực	Quyết định công bố hoặc công bố danh mục TTHC	Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính (nếu có)	Lập hồ sơ đề xuất cập nhật TTHC theo Quyết định số 1678/QĐ-UBND ngày 31/5/2019	Ngày cập nhật trên phần mềm một cửa điện tử tỉnh	Quy trình giải quyết TTHC đã được cập nhật	Ghi chú
I	Cấp tỉnh								
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày tháng.. năm	Quyết định số...ngày tháng.. năm	Số ký hiệu...ngày tháng.. năm	Ngày... tháng.. năm	Ví dụ: 009.07.015 quy trình giải quyết X và 009.07.016 quy trình giải quyết Y	2 (thống kê số lượng quy trình của cột quy trình đã được cập nhật)
II	Cấp huyện								
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày tháng năm	Quyết định số...ngày tháng năm	Số ký hiệu...ngày tháng năm			

		2.001283							
III	Cấp xã								
	Thủ tục X	Mã số TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ví dụ 2.001283	Lĩnh vực thống nhất theo Quyết định công bố TTHC.	Quyết định số...ngày tháng năm	Quyết định số...ngày tháng năm	Số ký hiệu...ngày tháng năm			
	Tổng cộng								